

Số: /STP-XDKTVB
V/v cho ý kiến về việc đăng ký
danh mục và đề nghị cho chủ
trương xây dựng dự thảo Nghị
quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn

Lâm Đồng, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1002/SGDDĐT-KHTC ngày 23/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cho ý kiến về việc đăng ký danh mục và đề nghị cho chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn. Qua nghiên cứu hồ sơ và căn cứ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Cơ sở pháp lý có liên quan

- Điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, quy định:

“1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Điểm đ khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15: *“Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình...”*

- Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 217/2025/QH15 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: *“Hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục. Mức hỗ trợ học phí do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo khung học phí do Chính phủ quy định nhưng không vượt mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục”.*

- Điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ:

“3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ

hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương.

- Khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 8 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định:

“.....

6. Căn cứ chính sách phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định khung học phí hoặc mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (gồm cả cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông do các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu thành lập theo quy định) trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm mức thu học phí tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục; đồng thời phải bảo đảm thực hiện các mục tiêu giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Căn cứ khung học phí quy định tại Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục nhưng không vượt mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

8. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định việc sắp xếp, phân loại các vùng trên địa bàn để quyết định mức học phí, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý.”

Đồng thời, tại số thứ tự số 8 Phụ lục kèm theo Công văn số 4705/BTP-CTXDVBQPPL ngày 04/8/2025 giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 217/2025/QH15.

Vì vậy, việc đề xuất Ủy ban nhân dân xem xét, trình Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là có cơ sở pháp lý.

2. Về việc áp dụng trình tự thủ tục rút gọn

- Khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định:

“Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

...

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;

...”.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 quy định:

“18. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 50 như sau:

“đ) Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân;

- Theo khoản 3 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định:

“ Điều 51. Trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng văn bản QPPL

...

3. Văn bản đề nghị áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn bao gồm các nội dung sau đây:

a) Sự cần thiết ban hành, trong đó nêu rõ vấn đề phát sinh trong thực tiễn, dự báo tác động tiêu cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật để giải quyết;

b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

c) Dự kiến nội dung chính của văn bản quy phạm pháp luật;

d) Căn cứ áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật này”.

- Căn cứ Điều 59a Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Như vậy, đối với các trường hợp thuộc khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn thì Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Căn cứ các quy định nêu trên và Tờ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo kèm theo Công văn số 1002/SGDĐT-KHTC (đã nêu rõ sự cần thiết ban hành, trong đó nêu rõ vấn đề phát sinh trong thực tiễn, dự báo tác động tiêu cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật để giải quyết...), vì vậy, đủ cơ sở để Sở Tư pháp thống nhất việc đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm về nội

dung đánh giá các vấn đề phát sinh trong thực tiễn và hệ quả pháp lý có thể xảy ra theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Văn bản số 4705/BTP-CTXDVBQPPL ngày 04/8/2025 của Bộ Tư pháp về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 để tham mưu cho phù hợp, thống nhất với Nghị quyết số 217/2025/QH15.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp về việc đăng ký danh mục và đề nghị cho chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, tham mưu theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Tín Hoà